

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày: 20-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh.
2. Ông Nguyễn Mai Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Đồi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 03/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 07/01/2020 đối với bị cáo:

HỨA THANH T – sinh năm: 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu vực C, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Thanh Th, sinh năm 1961 (sống) và bà Phan Thị R, sinh năm 1965 (sống); Anh chị em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; Vợ: Nguyễn Thị Bích S, sinh năm 1993; Con: Có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/11/2018, bị Công an phường Long Hưng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đóng phạt cùng ngày, chưa được xóa.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Trần Xuân C**, sinh năm 1986. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Chị **Nguyễn Thị Ngọc U**, sinh năm 1983. (*Có mặt*)

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Khu vực C, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, Công an phường Long Hưng, quận Ô Môn phát hiện tại quán cà phê sân vườn thuộc khu vực C, phường H, quận M do chị Nguyễn Thị Ngọc U làm chủ có các đối tượng gồm: Hứa Thanh T và Trần Xuân C cùng hai người thanh niên tên C1 và L (không rõ họ tên và địa chỉ đã bỏ chạy) đang đánh bài ăn thua bằng tiền, hình thức đánh bài tiến lên, mỗi ván bài người tới nhất thắng người tới sau cùng 20.000 đồng và người tới thứ hai thắng người tới thứ ba 10.000 đồng, nếu người chơi được chia bốn lá bài cùng hàng (tứ quý) ăn lá bài hai nút thì thắng 20.000 đồng.

T mang theo 300.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 100.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 20.000 đồng và bị tạm giữ 280.000 đồng; C mang theo 1.310.000 đồng nhưng chỉ dùng vào việc đánh bạc 110.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 20.000 đồng, bị tạm giữ 1.290.000 đồng. Tổng số tiền Hứa Thanh T và Trần Xuân C sử dụng vào việc đánh bạc là 210.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-OM ngày 03 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Hứa Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 210.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá

(còn lại 44 lá bài). Trả lại cho bị cáo số tiền 180.000 đồng và trả lại cho anh Trần Xuân C số tiền 1.180.000 đồng do không dùng vào việc phạm tội.

- Bị cáo Hứa Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc U trình bày: Chị không biết việc bị cáo, anh C và C1, L đánh bạc tại quán của chị. Nay chị không có ý kiến hoặc yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đồng thời phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, bị cáo Hứa Thanh T đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với Trần Xuân C và hai người thanh niên tên C1 và L (không rõ họ tên và địa chỉ) bằng hình thức đánh bài tiến lên tại quán của chị Nguyễn Thị Ngọc U. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 210.000 đồng. Mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa nên hành vi lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì hám lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và địa phương, bị cáo có 01 đứa con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình

phạt chính là phạt tiền theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng có xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng tên C1 và L chưa xác định được nhân thân, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

Đối với anh Trần Xuân C có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự nên Công an quận Ô Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc U không biết bị cáo cùng một số người khác đánh bạc tại quán và chị U cũng không có lấy tiền xâu nên không đủ cơ sở xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo Hứa Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

*** Tuyên bố:** Bị cáo Hứa Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền Hứa Thanh T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 210.000 đồng (*Hai trăm mười nghìn đồng*);
 - Trả lại cho bị cáo Hứa Thanh T số tiền 180.000 đồng (*Một trăm tám mươi nghìn đồng*);
 - Trả lại cho anh Trần Xuân C số tiền 1.180.000 đồng (*Một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*);
 - Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (còn lại 44 lá bài).
- (*Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý*)

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hứa Thanh T phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Bùi Trần Thanh Thế